TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 781/2017/QĐPT-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đình Đức

Bà Phan Thị Tú Oanh

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số 220/2017/DS-ST ngày 29/5/2017 về việc "tranh chấp hợp đồng vay tài sản" của Tòa án nhân dân quận X – Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo như sau:

Ngày 05/06/2017, bà Trần Bích Clà nguyên đơn, đã kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm do cho rằng ông Đỗ Đình H đã ký giấy xác nhận ngày 26/05/2011 có nội dung: Ông H cho bà Bùi Thị Tuyết N vay số tiền 1,2 tỷ đồng, phần tiền của ông H là 750.000.000đ, phần tiền của bà C là 450.000.000đ. Bà C đã nộp đầy đủ các tài liệu chứng minh mối quan hệ vay mượn tiền giữa ông H và bà Tuyết N. Bà yêu cầu tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại yêu cầu đòi tiền của bà.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 30/08/2017, bà Trần Bích C– người kháng cáo đã có ý kiến được rút lại yêu cầu khởi kiện của mình.

Trình bày tại phiên tòa, bà Lê Thị L – Người đại diện hợp pháp của bị đơn Đỗ Đình H theo văn bản uỷ quyền ngày 12/06/2017 lập tại Phòng Công chứng B – Thành phố Hồ Chí Minh đã có ý kiến đồng ý với việc rút yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Xét thấy việc rút yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và việc người đại diện hợp pháp của bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khác, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc rút yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, các đương sự vẫn phải chịu án phí sơ thẩm theo quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và phải chịu một nửa án phí phúc thẩm. Nguyên đơn có quyền khởi kiện lại vụ án theo thủ tục pháp luật tố tụng dân sự quy định.

Căn cứ vào:

- Điểm b Khoản 1 và Khoản 2 Điều 299, Khoản 4 Điều 308, Điều 311 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 220/2017/DS-ST ngày 29/5/2017 của Tòa án nhân dân quận X – Thành phố Hồ Chí Minh về việc "tranh chấp hợp đồng vay tài sản" giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Bích C, sinh năm 1963; Địa chỉ thường trú: 207/12 Đường Q, phường K, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ tạm trú: 3/21 Đường S, phường SN, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Đỗ Đình H, sinh năm 1957; Địa chỉ: 13 Đường T, phường Y , quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về án phí:

Bà Trần Bích C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 23.620.000đ (Hai mươi ba triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng) và nộp tại Thi hành án dân sự có thẩm quyền, được trừ vào tạm ứng án phí bà C đã nộp là 21.810.000 đồng (Hai mươi mốt triệu tám trăm mười ngàn đồng) gồm 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) theo biên lai thu tiền số AB/2014/0005255 ngày 13/01/2016 và 10.810.000đ (Mười triệu tám trăm mười nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2016/0011613 ngày 14/11/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự quận X, bà C phải nộp tiếp 1.810.000 (Một triệu tám trăm mười nghìn) đồng cho đủ số tiền án phí phải nộp.

Bà C phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tạm ứng án phí phúc thẩm bà C đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0006329 ngày 05/06/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận X, Thành phố Hồ Chí Minh, bà C được nhận lại số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm còn lại theo biên lai vừa nêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao:
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP HCM;
- VKSND TP HCM;
- TAND quận X;
- Chi cục THADS quận X;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Hiền

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN HỘI Ý

Vào hồi 09 giờ 15 phút, ngày 30 tháng 8 năm 2017.

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đình Đức

Bà Phan Thị Tú Oanh

Tiến hành thảo luận, hội ý vụ án dân sự thụ lý số: 220/2017/DS-ST ngày 29/5/2017 của Tòa án nhân dân quận X – Thành phố Hồ Chí Minh về việc "tranh chấp hợp đồng vay tài sản", giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Bích C, sinh năm 1963; Thường trú tại: 207/12 Đường Q, phường K, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ tạm trú: 3/21 Đường S, phường SN, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Đỗ Đình H, sinh năm 1957; Địa chỉ: 13 Đường T, phường Y, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Hội đồng xét xử biểu quyết 3/3, quyết định:

Căn cứ:

- Điểm b Khoản 1 và Khoản 2 Điều 299, Khoản 4 Điều 308, Điều 311 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Chấp nhận việc rút yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Bích C.

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 220/2017/DS-ST ngày 29/5/2017 của Tòa án nhân dân quận X – Thành phố Hồ Chí Minh về việc "tranh chấp hợp đồng vay tài sản" giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Bích C, sinh năm 1963; Thường trú tại: 207/12 Đường Q phường K, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ tạm trú: 3/21 Đường S, phường SN, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Đỗ Đình H, sinh năm 1957; Địa chỉ: 13 Đường T, phường Y, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về án phí:

Bà Trần Bích C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 23.620.000đ (Hai mươi ba triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng) và nộp tại Thi hành án dân sự có thẩm quyền, được trừ vào tạm ứng án phí bà C đã nộp là 21.810.000 đồng (Hai mươi mốt triệu tám trăm mười ngàn đồng) gồm 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) theo biên lai thu tiền số AB/2014/0005255 ngày 13/01/2016 và 10.810.000đ (Mười triệu tám trăm mười nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2016/0011613 ngày 14/11/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự quận X, bà C phải nộp tiếp 1.810.000 (Một triệu tám trăm mười nghìn) đồng cho đủ số tiền án phí phải nộp.

Bà C phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào tạm ứng án phí phúc thẩm bà C đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0006329 ngày 05/06/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận X, Thành phố Hồ Chí Minh, bà C được nhận lại số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm còn lại theo biên lai vừa nêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định. /.

Hội ý kết thúc vào hồi 9 giờ 20 phút, ngày 30 tháng 8 năm 2017.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Đình Đức **Phan Thị Tú Oanh** **Nguyễn Thị Thanh Hiền**